

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VINACO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VINACO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINACO MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINACO MECHANICAL .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108013237

3. Ngày thành lập: 06/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Yên Vĩnh, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976986972

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
2.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
3.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; - Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
14.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
15.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
16.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
17.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
18.	Đúc sắt, thép	2431
19.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU THÁI QUÂN	Xóm 5, Xã Hải Trung, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	32,000	163092399	
			Tổng số	48.000	480.000.000	32,000		
2	NGUYỄN DUY CƯỜNG	Thôn Thái Bình, Xã Thiệu Tâm, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	36,000	172282622	
			Tổng số	54.000	540.000.000	36,000		
3	NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG	Thôn Sơn Bình, Xã Văn Quán, Huyện Lập Thạch, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	32,000	135291292	
			Tổng số	48.000	480.000.000	32,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 172282622

Ngày cấp: 17/02/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hoá

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thái Bình, Xã Thiệu Tâm, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 2 đường Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội